

BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG **THƯƠNG MẠI**

Số 03, tháng 06/2025

www.tbt.gov.vn



**Chỉ số hàng hóa tăng khi nhập khẩu tăng vọt
trong Quý I/2025, trước đề xuất
tăng thuế của Hoa Kỳ**

Bản tin TBT | 1

MỤC LỤC

Vấn đề hôm nay

3

Chỉ số Thương mại hàng hóa tăng vọt trong Quý I/2025, trước đề xuất tăng thuế của Hoa Kỳ



Hàng rào kỹ thuật trong thương mại



5

Danh mục thông báo TBT đã tiếp nhận từ 21/06/2025 - 30/06/2025

6

Tin cảnh báo TBT số 03 tháng 06/2025

9

Danh mục Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TBT mới ban hành

Quan ngại thương mại

12

Đề xuất về Quy định của Nghị viện châu Âu và Hội đồng về an toàn đồ chơi và bãi bỏ Chỉ thị 2009/48/EC (COM(2023) 462 final)



Tranh chấp thương mại về TBT của WTO

16

Vụ kiện tranh chấp giữa Malaysia và EU về các biện pháp của Liên minh châu Âu (EU) và một số quốc gia thành viên đối với dầu cọ và nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu (DS600) (Phần 06)



Chỉ số Thương mại hàng hóa tăng vọt trong Quý I/2025, trước đề xuất tăng thuế của Hoa Kỳ

Trong những tháng đầu năm 2025, chỉ số đo lường thương mại hàng hóa toàn cầu đã tăng mạnh nhờ các nhà nhập khẩu đẩy nhanh việc mua sắm trước khi thuế quan tăng theo dự kiến. Tuy nhiên, sự sụt giảm trong đơn hàng xuất khẩu suy yếu báo hiệu đà tăng này có thể không bền vững.

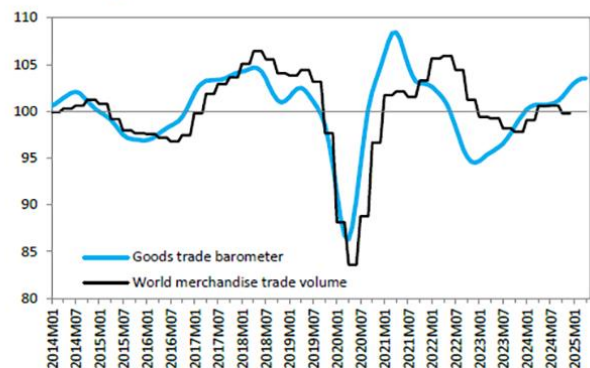
Chỉ số mới nhất trên công cụ đo chỉ số thương mại hàng hóa của WTO là 103,5, tăng so với mức 102,8 vào tháng 3. Ngược lại, chỉ số đơn đặt hàng xuất khẩu mới giảm xuống 97,9, cho thấy triển vọng thương mại toàn cầu có thể suy yếu vào cuối năm.

Goods trade barometer

Index value, April 2025 = 103.5



Index history, trend = 100



Ảnh: Chỉ số tháng 4/2025 trên công cụ đo chỉ số thương mại hàng hóa của WTO (nguồn: WTO)

Công cụ đo chỉ số thương mại hàng hóa của WTO là chỉ báo tổng hợp hàng đầu về thương mại thế giới, cung cấp thông tin theo thời gian thực về xu hướng của thương mại hàng hóa so với các xu hướng gần đây. Chỉ số trên 100 phản ánh khối lượng thương mại

tăng trưởng (vùng màu xanh lá), trong khi dưới 100 (vùng màu đỏ) báo hiệu thương mại hàng hóa có xu hướng giảm hoặc suy giảm trong tương lai gần.

Tăng trưởng khối lượng thương mại hàng hóa thế giới đã chứng lại trong quý IV năm 2024 nhưng cho thấy dấu hiệu phục hồi trong quý I năm 2025 dựa trên chỉ số hàng hóa và dữ liệu thương mại sơ bộ. Báo cáo Triển vọng và Thống kê Thương mại Toàn cầu của Ban Thư ký WTO ngày 16 tháng 4 năm 2025 dự báo tăng trưởng thương mại ổn định là 2,7% vào năm 2025 theo kịch bản thuế quan thấp phản ánh các điều kiện chính sách vào đầu năm và giảm -0,2% theo các chính sách thực tế có hiệu lực tính đến giữa tháng 4.

Những diễn biến mới như hiệp định thương mại Hoa Kỳ - Trung Quốc và Hoa Kỳ - Vương quốc Anh cũng như mức thuế cao hơn đối với thép và nhôm đã đẩy dự báo dao động nhẹ nhưng về cơ bản vẫn giữ nguyên ở mức 0,1%. Tuy nhiên, rủi ro suy giảm thương mại vẫn hiện hữu nếu Hoa Kỳ tái áp dụng thuế đối ứng hoặc nếu sự bất ổn về chính sách thương mại lan rộng trên toàn cầu.

DANH MỤC CÁC THÔNG BÁO NHẬN ĐƯỢC**TỪ 21/06/2025 - 30/06/2025**

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Á-rập Xê-út	1	Thuốc trừ sâu.
Chile	1	Thiết bị viễn thông.
Dominica	1	Phương tiện giao thông.
Đài Loan	1	Chất HCFC.
Ecuador	3	Thiết bị điện gia dụng, Dây cáp, Thực phẩm.
El Salvador	2	Đo lường học, Khí tự nhiên.
Grenada	1	Thuốc trừ sâu.
Hoa Kỳ	8	Động cơ điện, Hoá chất, Khí LNG, Hoá chất, Nhiệt điện, Điện tái tạo.
Indonesia	3	Luyện kim.
Israel	1	Thực phẩm ăn kiêng.
Nam Phi	1	Dầu thực vật.
Nhật Bản	3	Thực phẩm, Thiết bị viễn thông.
Thái Lan	3	Thuốc lá.
Ukraine	2	Thực phẩm ăn kiêng, Phụ gia thực phẩm.
Tổng số Thông báo	30	

TIN CẢNH BÁO 21/06/2025 – 30/06/2025

Đề xuất Miễn trừ một phần Yêu cầu về Khối lượng Nhiên liệu Sinh học Cellulosic năm 2025 của Hoa Kỳ



Ngày 25/06/2025, Hoa Kỳ thông báo cho các nước Thành viên WTO về đề xuất Miễn trừ một phần Yêu cầu về Khối lượng Nhiên liệu Sinh học Xenlulo năm 2025 và những thay đổi khác, trong khuôn khổ Chương trình Tiêu chuẩn Nhiên liệu Tái tạo (RFS): Tiêu chuẩn cho năm 2026 và 2027 do Cơ quan Bảo vệ Môi trường (EPA) chủ trì.

Theo Đạo luật Không khí Sạch Hoa Kỳ, EPA được yêu cầu xác định các yêu cầu về khối lượng áp dụng cho Tiêu chuẩn Nhiên liệu Tái tạo (RFS) trong những năm sau những năm được quy định trong luật. EPA đang đề xuất các tiêu chuẩn về khối lượng và tỷ lệ phần trăm áp dụng cho năm 2026 và 2027 đối với nhiên liệu sinh học xenlulo, dầu diesel sinh khối (BBD), nhiên liệu sinh học tiên tiến và tổng nhiên liệu tái tạo. EPA cũng đang đề xuất miễn một phần yêu cầu về khối lượng nhiên liệu sinh học xenlulo năm 2025 và sửa đổi tiêu chuẩn tỷ lệ phần trăm liên quan do sự thiếu hụt trong sản xuất nhiên liệu sinh học xenlulo. Cuối cùng, EPA đang đề xuất một số thay đổi về quy định đối với chương trình RFS, bao gồm việc giảm số lượng Mã số Nhận dạng Năng lượng Tái tạo (RIN) được tạo ra cho nhiên liệu tái tạo nhập khẩu và nhiên liệu tái tạo được sản xuất từ nguyên liệu đầu vào nước ngoài và loại bỏ điện tái tạo khỏi danh sách nhiên liệu tái tạo đủ điều kiện theo chương trình RFS (eRIN).

Hoa Kỳ chưa dự kiến thời gian ban hành và có hiệu lực của đề xuất. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 07/8/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/USA/25_04172_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/USA/2219.

Đề xuất Bãi bỏ Tiêu chuẩn Phát thải khí nhà kính đối với các Đơn vị phát điện chạy bằng nhiên liệu hóa thạch của Hoa Kỳ



Ngày 25/06/2025, Hoa Kỳ thông báo cho các nước Thành viên WTO về đề xuất bãi bỏ Tiêu chuẩn Phát thải khí nhà kính đối với các Đơn vị phát điện chạy bằng nhiên liệu hóa thạch Cơ quan Bảo vệ Môi trường (EPA) chủ trì.

Theo Đạo luật Không khí Sạch Hoa Kỳ, EPA đề xuất tính cấp thiết của kết luận rằng khí thải GHG từ các nhà máy điện đốt nhiên liệu hóa thạch góp phần đáng kể vào ô nhiễm không

khí nguy hiểm, như một tiền đề để điều chỉnh lượng khí thải GHG từ các nhà máy này, đồng thời bãi bỏ các quy định hướng dẫn về khí thải đối với các tổ máy phát điện hơi nước đốt nhiên liệu hóa thạch hiện có, các tiêu chuẩn dựa trên thu giữ và cô lập/lưu trữ carbon (CCS) đối với các tổ máy phát điện hơi nước đốt than đang thực hiện một cải tiến lớn, và các tiêu chuẩn dựa trên CCS đối với các tua-bin đốt tỉnh tải cơ sở mới.

Hoa Kỳ chưa dự kiến thời gian ban hành và có hiệu lực của đề xuất. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 07/8/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/USA/25_04172_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/USA/2220.

Dự thảo Đề xuất sửa đổi một phần Tiêu chuẩn ghi nhãn thực phẩm của Nhật Bản



Ngày 27/06/2025, Nhật Bản thông báo cho các nước Thành viên WTO về Đề xuất sửa đổi một phần Tiêu chuẩn ghi nhãn thực phẩm liên quan đến Đạo luật ghi nhãn thực phẩm.

Theo đó, đối với thực phẩm phải công bố chức năng (Foods with Function Claims), các thông tin nhấn mạnh thành phần không có hoặc không được bổ sung vào thực phẩm sẽ góp phần giúp

người tiêu dùng lựa chọn thực phẩm phù hợp và ít gây ra nhầm lẫn, do vậy sẽ được phép ghi trên bao bì và nhãn thực phẩm như các thực phẩm thông thường khác.

Nhật Bản chưa dự kiến thời gian ban hành và có hiệu lực của đề xuất. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 26/8/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/JPN/25_04176_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/JPN/867.

Dự thảo Quy định về phân loại, đóng gói và đánh dấu dầu thực vật ăn được của Cộng hòa Nam Phi



Ngày 27/06/2025, Cộng hòa Nam Phi thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Quy định về phân loại, đóng gói và đánh dấu dầu thực vật ăn được do Cục Quản lý chất lượng và An toàn thực phẩm, Bộ Nông nghiệp xây dựng.

Quy định đề xuất đặt ra các tiêu chuẩn chất lượng tối thiểu cho việc phân loại dầu thực vật ăn được và dán nhãn phù hợp cho các sản phẩm này khi được bày bán trên thị trường. Ngoài ra, quy định còn nêu rõ các thông số kiểm tra quan trọng để xác minh tính xác thực và đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn chất lượng đã quy định. Các vấn đề về an toàn thực phẩm không được đề cập trong dự thảo này.

Nam Phi chưa dự kiến thời gian ban hành và có hiệu lực của đề xuất. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 26/8/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/ZAF/25_04179_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/ZAF/263.

DANH MỤC QUY CHUẨN KỸ THUẬT, TIÊU CHUẨN VIỆT NAM MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Quyết định số 2117/QĐ-BYT	Quyết định về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Y, Được cổ truyền thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế được quy định tại Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	Cập nhật: 26/06/2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyet-dinh-2117-QD-BYT-2025-cong-bo-thu-tuc-hanh-chinh-bi-bai-bo-linh-vuc-Y-Duoc-co-truyen-662494.aspx
2	Kế hoạch số 171/KH-UBND	Kế hoạch Thực hiện chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2025	Cập nhật: 27/06/2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Ke-hoach-171-KH-UBND-2025-thuc-hien-Chuong-trinh-binh-on-thi-truong-mat-hang-thiet-yeu-Ha-Noi-663353.aspx
3	Quyết định số 1527/QĐ-BKHCN	Quyết định về việc ban hành danh mục và kế hoạch triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng	Cập nhật: 29/06/2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Quyet-dinh-1527-QD-BKHCN-2025-Danh-muc-va-ke-hoach-trien-khai-cac-nen-tang-so-quoc-gia-664723.aspx

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN TỚI TBT MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Quyết định số 2392/QĐ-BNNMT	Quyết định Ban hành kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của chính phủ triển khai Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân	27/6/2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Quyet-dinh-2392-QD-BNNMT-2025-thuc-hien-Nghi-quyet-138-NQ-CP-phat-trien-kinh-te-tu-nhan-663994.aspx

2	Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN	Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ	29/06/2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Quyet-dinh-1526-QD-BKHCN-2025-Phuong-an-cat-giam-thu-tuc-hanh-chinh-san-xuat-kinh-doanh-664419.aspx
---	-----------------------------	---	------------	---



Đề xuất về Quy định của Nghị viện châu Âu và Hội đồng về an toàn đồ chơi và bãi bỏ Chỉ thị 2009/48/EC (COM(2023) 462 final)

Tại phiên họp Ủy ban TBT tháng 03/2025 tại Geneva, Thụy Sĩ, Phái đoàn Trung Quốc và Hoa Kỳ tiếp tục nêu quan ngại thương mại với Đề xuất Quy định An toàn Đồ chơi mới của Liên minh châu Âu (EU). Ngày 28 tháng 7 năm 2023, Ủy ban châu Âu đã công bố đề xuất Quy định của Nghị viện châu Âu và Hội đồng về an toàn đồ chơi, nhằm thay thế Chỉ thị 2009/48/EC hiện hành. Đề xuất này (COM(2023) 462 final) được thiết kế để nâng cao mức độ bảo vệ trẻ em khỏi các rủi ro từ đồ chơi, đặc biệt là các nguy cơ từ hóa chất độc hại, đồng thời giảm thiểu số lượng đồ chơi không tuân thủ trên thị trường EU. Đề xuất này được thông báo cho Ủy ban TBT theo mã G/TBT/N/EU/1017 vào ngày 04/10/2023. Đối với Chỉ thị 2009/48/EC, Quy định được đề xuất đưa ra lệnh cấm chung đối với các hóa chất độc hại nhất trong đồ chơi và yêu cầu phải tạo ra hộ chiếu sản phẩm bao gồm thông tin tuân thủ cho đồ chơi, cụ thể:

Các Mục tiêu Chính của Đề xuất

Đề xuất Quy định An toàn Đồ chơi của EU đặt ra hai mục tiêu trọng tâm:

- **Tăng cường bảo vệ trẻ em:** Quy định mở rộng định nghĩa về sức khỏe, không chỉ bao gồm sức khỏe thể chất mà còn bao gồm sức khỏe tâm lý, tinh thần, sự phát triển nhận thức và hạnh phúc của trẻ. Đề xuất cấm sử dụng các chất gây ung thư, gây đột biến hoặc độc hại đối với sinh sản (CMR), đồng thời bổ sung lệnh cấm đối với các chất gây rối loạn nội tiết, chất độc hại cho các cơ quan cụ thể (như hệ miễn dịch, thần kinh, hoặc hô hấp). Các ngoại lệ chỉ được phép trong trường hợp các chất này không gây rủi ro cho trẻ và không có chất thay thế khả thi.
- **Giảm đồ chơi không tuân thủ:** Để cải thiện khả năng truy xuất nguồn gốc, đề xuất giới thiệu Hộ chiếu Sản phẩm Kỹ thuật số (Digital Product Passport - DPP), thay thế cho

Tuyên bố Hợp chuẩn (Declaration of Conformity). DPP sẽ cung cấp thông tin về việc tuân thủ quy định thông qua mã QR, giúp cơ quan quản lý và người tiêu dùng dễ dàng kiểm tra.

Ngoài ra, quy định mở rộng phạm vi áp dụng, bao gồm cả các sản phẩm như súng cao su và ná, đồng thời siết chặt giới hạn đối với các chất gây dị ứng (allergenic fragrances) từ 100 mg/kg xuống 10 mg/kg cho 59 chất, đồng thời yêu cầu ghi nhãn cho 71 chất nếu vượt ngưỡng này. Các yêu cầu về an toàn hóa học cũng được áp dụng cho tất cả đồ chơi, không chỉ giới hạn ở đồ chơi cho trẻ dưới 36 tháng như trước đây.

Tại phiên họp này, Trung Quốc và Hoa Kỳ đã bày tỏ quan điểm về đề xuất này, nhấn mạnh một số mối quan ngại và khuyến nghị.

Quan điểm của Trung Quốc

Trung Quốc đánh giá cao sự phản hồi của EU đối với các ý kiến trước đây và khuyến khích EU xem xét các bình luận từ các thành viên WTO. Trung Quốc đề xuất EU cân nhắc:

- **Tính khả thi của yêu cầu hóa chất:** Các quy định về hóa chất và DPP cần xem xét mức độ sản xuất hiện tại của ngành công nghiệp đồ chơi, rủi ro phơi nhiễm và tính khả thi trong triển khai.
- **Thời gian chuyển đổi:** Cần có thời gian chuyển đổi đủ dài để các doanh nghiệp thích nghi với các quy định mới, tránh gián đoạn chuỗi cung ứng.
- **Thời hạn Hộ chiếu Sản phẩm Kỹ thuật số:** Trung Quốc cho rằng yêu cầu DPP có hiệu lực 10 năm là không cần thiết đối với các sản phẩm có vòng đời ngắn như bóng bay, nước thổi bong bóng, hay đất nặn Play-Doh. Trung Quốc đề nghị EU đưa ra cơ sở khoa học cho thời hạn này và xem xét áp dụng thời hạn khác nhau dựa trên loại đồ chơi.

Quan điểm của Hoa Kỳ

Hoa Kỳ ủng hộ mục tiêu bảo vệ trẻ em của EU nhưng bày tỏ lo ngại về một số khía cạnh của đề xuất:

- **Giới hạn hóa chất:** Hoa Kỳ cho rằng các giới hạn đối với một số hóa chất quá nghiêm ngặt, thiếu cơ sở chứng minh về hiệu quả và an toàn cao hơn, đồng thời không thực tế trong triển khai.

- **Hiệu quả của DPP:** Hoa Kỳ nghi ngờ khả năng của DPP trong việc giải quyết các vấn đề như hàng giả.

- **Thời gian chuyển đổi:** Tương tự Trung Quốc, Hoa Kỳ nhấn mạnh nhu cầu về thời gian chuyển đổi dài hơn để tránh lãng phí môi trường và gián đoạn chuỗi cung ứng.

Cả hai quốc gia đều yêu cầu EU cập nhật tiến độ của đề xuất trong các cuộc đàm phán ba bên (trialogue) giữa Nghị viện châu Âu, Hội đồng châu Âu và Ủy ban châu Âu.

Phản hồi của EU

EU đã cảm ơn Trung Quốc và Hoa Kỳ vì đã nêu ý kiến và khẳng định rằng các ý kiến này đang được xem xét trong quá trình đàm phán giữa Nghị viện Châu Âu và Hội đồng Châu Âu. EU nhấn mạnh rằng đề xuất được thiết kế để đảm bảo mức độ bảo vệ cao cho trẻ em, đặc biệt trước các hóa chất độc hại. EU giải thích:

- **Cấm hóa chất độc hại:** Việc cấm các chất gây rối loạn nội tiết và chất độc hại cho cơ quan cụ thể là cần thiết vì chúng có thể ảnh hưởng đến sự phát triển của trẻ. Các ngoại lệ được giới hạn chặt chẽ để đảm bảo an toàn.

- **Giới hạn chất gây dị ứng:** Việc giảm giới hạn từ 100 mg/kg xuống 10 mg/kg và các đề xuất cấm PFAS đang được thảo luận, với sự cân nhắc về tính khả thi và tỷ lệ.

- **Thời gian chuyển đổi:** EU đang thảo luận về thời gian chuyển đổi cụ thể, với khả năng điều chỉnh trong Quy định An toàn Đồ chơi cuối cùng.

- **Tiến độ đàm phán:** Nghị viện châu Âu đã thông qua vị trí của mình vào ngày 13 tháng 3 năm 2024, và Hội đồng châu Âu đã thông qua quan điểm đàm phán vào ngày 15 tháng 5 năm 2024. Các cuộc đàm phán ba bên bắt đầu vào quý cuối năm 2024, với mục tiêu đạt được thỏa thuận không chính thức vào nửa đầu năm 2025.

Kết luận

Đề xuất Quy định An toàn Đồ chơi của EU đánh dấu một bước tiến quan trọng trong việc bảo vệ trẻ em khỏi các rủi ro từ đồ chơi, đặc biệt là các nguy cơ hóa học. Tuy nhiên, các ý kiến từ Trung Quốc và Hoa Kỳ cho thấy cần có sự cân bằng giữa an toàn và tính khả thi trong triển khai. Việc EU tiếp tục xem xét các ý kiến này và điều chỉnh thời gian chuyển đổi sẽ rất quan trọng để đảm bảo quy định vừa hiệu quả vừa thực tế. Với các cuộc đàm

phán ba bên đang diễn ra, ngành công nghiệp đồ chơi toàn cầu đang chờ đợi một quy định cuối cùng có thể định hình tương lai của thị trường EU.



Vụ kiện tranh chấp giữa Malaysia và EU về các biện pháp của Liên minh Châu Âu (EU) và một số quốc gia thành viên đối với dầu cọ và nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu (DS600) (Phần 06)

RED II

RED II là bản "đúc lại" của RED I.90 Giống như RED I, RED II thiết lập một khuôn khổ chung cho việc thúc đẩy năng lượng tái tạo tại Liên minh Châu Âu.

Nội dung của RED II được mô tả trong Điều 1, như sau:

Chỉ thị này thiết lập một khuôn khổ chung cho việc thúc đẩy năng lượng từ các nguồn tái tạo. Chỉ thị đặt ra mục tiêu ràng buộc của Liên minh về tỷ trọng chung của năng lượng từ các nguồn tái tạo trong tổng mức tiêu thụ năng lượng cuối cùng của Liên minh vào năm 2030. Chỉ thị cũng đặt ra các quy tắc về hỗ trợ tài chính cho điện từ các nguồn tái tạo, về việc tự tiêu thụ điện, về việc sử dụng năng lượng từ các nguồn tái tạo trong ngành sưởi ấm và làm mát và trong lĩnh vực giao thông vận tải, về hợp tác khu vực giữa các Quốc gia Thành viên, và giữa các Quốc gia Thành viên với các nước thứ ba, về bảo đảm nguồn gốc, về thủ tục hành chính và về thông tin và đào tạo. Tiêu chuẩn này cũng thiết lập các tiêu chí về tính bền vững và tiết kiệm khí thải nhà kính cho nhiên liệu sinh học, chất lỏng sinh học và nhiên liệu sinh khối.

Yêu cầu chung

Thuật ngữ "năng lượng từ các nguồn tái tạo" hoặc "năng lượng tái tạo" được định nghĩa tại Điều 2(1) của RED II là: Năng lượng từ các nguồn tái tạo không phải hóa thạch, cụ thể là năng lượng gió, năng lượng mặt trời (nhiệt mặt trời và quang điện mặt trời) và năng lượng địa nhiệt, năng lượng môi trường, năng lượng thủy triều, sóng biển và các năng

lượng đại dương khác, thủy điện, sinh khối, khí bãi rác, khí nhà máy xử lý nước thải và khí sinh học.

RED II yêu cầu các quốc gia thành viên EU đảm bảo rằng ít nhất 32% năng lượng tiêu thụ tại Liên minh châu Âu vào năm 2030 là năng lượng từ các nguồn tái tạo. Các quốc gia thành viên EU phải đạt được mục tiêu này một cách tập thể thông qua các đóng góp quốc gia được nêu trong các kế hoạch năng lượng và khí hậu quốc gia tích hợp. Điều 3(1) của RED II quy định rằng: Các quốc gia thành viên phải cùng nhau đảm bảo rằng tỷ trọng năng lượng từ các nguồn tái tạo trong tổng mức tiêu thụ năng lượng cuối cùng của Liên minh vào năm 2030 là ít nhất 32%. Ủy ban sẽ đánh giá mục tiêu đó với mục đích đệ trình một đề xuất lập pháp vào năm 2023 để tăng mục tiêu này khi có sự giảm đáng kể chi phí trong sản xuất năng lượng tái tạo, khi cần thiết để đáp ứng các cam kết quốc tế của Liên minh về giảm phát thải carbon, hoặc khi mức tiêu thụ năng lượng trong Liên minh giảm đáng kể, thì việc tăng mục tiêu này là hợp lý.

Điều 7 của RED II đặt ra các quy tắc chung để tính toán tỷ lệ năng lượng "từ các nguồn tái tạo" cho mục đích đóng góp quốc gia của các quốc gia thành viên EU. Theo khoản 1 của Điều 7(1) của RED II, tổng mức tiêu thụ năng lượng cuối cùng từ các nguồn tái tạo ở mỗi quốc gia thành viên sẽ được tính bằng tổng của:

- (a) Tổng mức tiêu thụ điện cuối cùng từ các nguồn tái tạo;
- (b) Tổng mức tiêu thụ năng lượng cuối cùng từ các nguồn tái tạo trong lĩnh vực sưởi ấm và làm mát;
- (c) Tiêu thụ năng lượng cuối cùng từ các nguồn tái tạo trong lĩnh vực giao thông vận tải.

Liên quan đến (a), (b) và (c) nêu trên, khí đốt, điện và hydro từ các nguồn tái tạo chỉ được xem xét một lần cho mục đích tính toán tỷ lệ tiêu thụ cuối cùng tổng năng lượng từ các nguồn tái tạo.

Các yêu cầu liên quan đến việc sử dụng năng lượng tái tạo trong lĩnh vực giao thông vận tải

Theo Điều 25(1) của RED II:

Để đưa năng lượng tái tạo vào hoạt động chính trong lĩnh vực giao thông vận tải, mỗi Quốc gia Thành viên sẽ đặt ra nghĩa vụ cho các nhà cung cấp nhiên liệu nhằm đảm bảo tỷ trọng năng lượng tái tạo trong tổng mức tiêu thụ năng lượng cuối cùng của lĩnh vực giao thông vận tải đạt ít nhất 14% vào năm 2030 (tỷ trọng tối thiểu) theo lộ trình chỉ định do Quốc gia Thành viên đặt ra và được tính toán theo phương pháp luận được nêu trong Điều này và trong các Điều 26 và 27. Ủy ban sẽ đánh giá nghĩa vụ đó, với mục đích trình, trước năm 2023, một đề xuất lập pháp nhằm tăng cường nghĩa vụ này trong trường hợp chi phí sản xuất năng lượng tái tạo tiếp tục giảm đáng kể, khi cần thiết để đáp ứng các cam kết quốc tế của Liên minh về khử cacbon, hoặc khi được biện minh dựa trên cơ sở giảm đáng kể mức tiêu thụ năng lượng trong Liên minh.

Theo Điều 7(4) của RED II, cho mục đích của điểm (c) của tiểu đoạn đầu tiên của đoạn 1 (tức là lĩnh vực vận tải), các yêu cầu sau đây sẽ được áp dụng:

(a) Mức tiêu thụ năng lượng cuối cùng từ các nguồn tái tạo trong lĩnh vực vận tải sẽ được tính bằng tổng của tất cả nhiên liệu sinh học, nhiên liệu sinh khối và nhiên liệu vận tải dạng lỏng và khí tái tạo có nguồn gốc phi sinh học được tiêu thụ trong lĩnh vực vận tải.

Tuy nhiên, nhiên liệu vận tải dạng lỏng và khí tái tạo có nguồn gốc phi sinh học được sản xuất từ điện tái tạo sẽ chỉ được coi là một phần của phép tính theo điểm (a) của tiểu đoạn đầu tiên của đoạn 1 khi tính toán lượng điện được sản xuất tại một Quốc gia Thành viên từ các nguồn tái tạo.

(b) Để tính toán mức tiêu thụ năng lượng cuối cùng trong lĩnh vực vận tải, các giá trị liên quan đến hàm lượng năng lượng của nhiên liệu vận tải, như được quy định trong Phụ lục III, sẽ được sử dụng. Để xác định hàm lượng năng lượng của nhiên liệu vận tải không được bao gồm trong Phụ lục III, các Quốc gia Thành viên sẽ sử dụng các tiêu chuẩn của Tổ chức Tiêu chuẩn Châu Âu (ESO) có liên quan để xác định giá trị nhiệt lượng của nhiên liệu.

Trong trường hợp không có tiêu chuẩn ESO nào được thông qua cho mục đích đó, các Quốc gia Thành viên sẽ sử dụng các tiêu chuẩn của Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế (ISO) có liên quan.

Nhiên liệu sinh học được định nghĩa là "nhiên liệu lỏng dùng cho vận tải được sản xuất từ sinh khối". Chất lỏng sinh học được định nghĩa là "nhiên liệu lỏng dùng cho mục đích năng lượng khác ngoài vận tải, bao gồm điện, sưởi ấm và làm mát, được sản xuất từ sinh khối". Nhiên liệu sinh khối được định nghĩa là "nhiên liệu khí và rắn được sản xuất từ sinh khối".

Điều 25(1) của RED II quy định thêm rằng các Quốc gia Thành viên EU có thể thiết lập nghĩa vụ này bằng các biện pháp, trong số những biện pháp khác, nhằm mục tiêu vào khối lượng, hàm lượng năng lượng hoặc phát thải khí nhà kính, với điều kiện chứng minh được rằng đã đạt được tỷ lệ tối thiểu.

Điều 27 của RED II bao gồm các quy tắc tính toán liên quan đến tỷ lệ tối thiểu của năng lượng tái tạo trong lĩnh vực vận tải được đề cập trong tiểu mục thứ nhất và thứ tư của Điều 25(1).